

Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



ClimaSys PTC heating resistance 10W,110-250V insulate

NSYCR10WU2C

Main

Range	ClimaSys
Product name	ClimaSys CR
Product or component type	Resistance heater
Power range	10 W
Input voltage	120...240 V AC 50/60 Hz
Electrical connection	2 screw terminals 2.5 mm²

Complementary

Operating position	Vertical
Ambient air temperature for operation	-40...70 °C
IP degree of protection	IP20
Electrical insulation class	Class II
Product certifications	VDE UL
Material	Body: extruded aluminium Cover: plastic
Height	External: 98 mm
Width	External: 38 mm
Depth	External : 75 mm
Condition of use	Electrical protection is needed Air sealed enclosure Heaters must be installed with a thermal controller
fixing mode	By clips
Mounting support	35 mm DIN rail

Packing Units

Unit Type of Package 1	PCE
Number of Units in Package 1	1
Package 1 Height	4.500 cm
Package 1 Width	8.000 cm
Package 1 Length	11.000 cm
Package 1 Weight	173.000 g
Unit Type of Package 2	CAR
Number of Units in Package 2	10

Miễn trừ trách nhiệm: Tài liệu này không nhằm thay thế và không được sử dụng để xác định tính phù hợp hoặc độ tin cậy của các sản phẩm này cho các ứng dụng người dùng cụ thể

Package 2 Height	16.000 cm
Package 2 Width	25.500 cm
Package 2 Length	25.500 cm
Package 2 Weight	1.852 kg
Unit Type of Package 3	PAM
Number of Units in Package 3	500
Package 3 Height	51.000 cm
Package 3 Width	100.000 cm
Package 3 Length	120.000 cm
Package 3 Weight	114.600 kg

Contractual warranty

Warranty (in months)	18
----------------------	----



Environmental Data

Schneider Electric nhắm đến việc đạt được vị trí Net Zero vào năm 2050 thông qua các quan hệ đối tác chuỗi cung ứng, giảm vật liệu tác động và sự tuần hoàn thông qua chiến dịch "Use Better, Use Longer, Use Again" đang diễn ra của chúng tôi để kéo dài tuổi thọ sản phẩm và khả năng tái chế.

Dữ liệu môi trường đã giải thích >

Cách chúng tôi đánh giá tính bền vững của sản phẩm >

Ảnh hưởng môi trường	
Total lifecycle Carbon footprint	179 kg CO2 eq.
Carbon footprint of the manufacturing phase [A1 to A3]	2 kg CO2 eq.
Carbon footprint of the distribution phase [A4]	0.3 kg CO2 eq.
Carbon footprint of the installation phase [A5]	0 kg CO2 eq.
Carbon footprint of the use phase [B2, B3, B4, B6]	177 kg CO2 eq.
Carbon footprint of the end-of-life phase [C1 to C4]	0.2 kg CO2 eq.
Environmental Disclosure	Product Environmental Profile

Use Better

Vật liệu và Bao bì	
Packaging made with recycled cardboard	No
Packaging without single use plastic	No
SCIP Number	60bb7229-9ac3-41cb-896e-a93aa448ebf8
EU RoHS Directive	Compliant By Exemption
REACH Regulation	Reference contains Substances of Very High Concern above the threshold
PVC free	Yes
Silicone-free	Yes

Use Again

Đóng gói lại và tái sản xuất	
Recyclability potential, in %	89
End of life manual availability	No need of specific recycling operations
Take-back	No
WEEE Label	 The product must be disposed on European Union markets following specific waste collection and never end up in rubbish bins